

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

Thứ hai, ngày 09 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: Dạy trẻ bò bằng bàn tay và cẳng chân theo đường zíc zắc qua 7 điềm

TCVĐ: Kéo co

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết phối hợp nhịp nhàng bò bằng bàn tay và cẳng chân theo đường zíc zắc qua 7 điềm.
- Rèn luyện tố chất nhanh nhẹn, sự khéo léo của tay và chân, sự tự tin. Rèn kỹ năng vận động cho trẻ.
- Giáo dục trẻ có ý thức kỷ luật thói quen mạnh dạn, trật tự trong giờ học, tích cực tham gia vào hoạt động phối hợp với bạn khi chơi.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.
- 7 điềm, dây thừng
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng.

III. Tiến hành:

Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi, về 4 hàng dọc. Kết hợp bài hát: Đố bạn

Hoạt động 2: Trọng động

+ Tập Bài tập PT chung

Tập kết hợp bài hát “Đố bạn”

- Tay: Đưa tay ra phía trước, sau.
- Bụng: Đứng quay người sang 2 bên.
- Chân: Đứng đưa 1 chân ra trước lên cao.
- Bật: Bật tách khếp chân.
- ĐTNM: ĐT tay
- + Mỗi động tác tập 2 lần 8 nhịp.

****VĐCB: Bò bằng bàn tay và căng chân theo đường zíc zắc qua 7 điểm.***

- Cô hỏi ý tưởng trẻ về đồ dùng?

- Lần 1: Cô làm mẫu

+ Cô vừa thực hiện bài tập gì?

- Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp với phân tích động tác

Một tiếng xắc xô ở TTCB: Đứng trước vạch xuất phát đặt 2 bàn tay và căng chân sát sàn. Khi cô gõ 2 tiếng xắc xô thì cô bò phối hợp chân nọ tay kia, đầu không cúi, mắt nhìn về phía trước bò vòng qua các điểm zíc zắc không chệch ra ngoài, khi bò đến hết đường cô đứng lên và nhẹ nhàng đi về cuối hàng.

- Cho 2 trẻ lên thực hiện.

- Lần lượt trẻ ở 2 hàng lên thực hiện 1- 2 lần. (Cô quan sát trẻ tập và sửa sai cho trẻ (nếu có)

- Cho 2 đội thi đua lần lượt bò, 1 đội chọn nhóm con vật hung dữ, 1 đội chọn nhóm con vật hiền lành.

- Cô cho trẻ nhận xét và động viên tuyên dương trẻ.

- Chúng mình vừa thực hiện xong bài tập gì? Cô gọi 1 trẻ lên tập lại động tác.

**** Trò chơi: Kéo co***

- Cô mời trẻ nhắc lại cách chơi.

- Cô phổ biến lại cách chơi, luật chơi: Chia làm 2 đội với số lượng trẻ bằng nhau. Các con cầm chắc dây khi có hiệu lệnh chúng mình cùng hợp sức kéo khi dây nơ nghiêng về đội nào thì đội đó dành chiến thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô động viên, khuyến khích, tuyên dương trẻ.

Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng và đi về lớp trên nền nhạc: Chú khỉ con

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....
.....
.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....
.....
.....
.....
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:
.....
.....
.....
.....

Thứ ba, ngày 10 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: Dạy trẻ thích được chăm sóc, bảo vệ con vật

Thuộc lĩnh vực: Phát triển TC- KNXH

I. Mục đích – yêu cầu.

- Trẻ biết chăm sóc, bảo vệ các con vật, bảo vệ môi trường sống của các con vật.
- Rèn cho trẻ tư duy, phán đoán và rèn trẻ trả lời câu hỏi, kỹ năng thực hiện hợp tác cùng nhóm.
- Trẻ biết được những con vật sống trong rừng là những con vật quý hiếm cần được bảo vệ, muốn bảo vệ chúng thì không được phá rừng.

II. Chuẩn bị:

- Mũ voi, hươu cao cổ.
- Mô hình khu bảo tàng động vật.

III. Tiến hành.

Hoạt động 1: Du lịch khu rừng bí ẩn

- Chào mừng các bé đến với chuyến hành trình: Du lịch khu rừng bí ẩn. Trong chuyến hành trình này có 2 đội sẽ đồng hành cùng cô bây giờ, xin mời 2 đội bắt đầu cuộc hành trình nào
- Các bé ơi đến với khu rừng xinh đẹp ngày hôm nay có rất nhiều con vật với màu sắc sặc sỡ, hòa cùng màu xanh của cánh rừng đứng trước khung cảnh như vậy các bạn cảm thấy như thế nào?

- Gọi 1-2 trẻ

Hoạt động 2: Bé khám phá

***Phần 1: Rừng xanh bí ẩn**

- Cô kể chuyện chiếu bóng

- Chúng mình thấy phần 1 của bộ phim như thế nào?

- Để biết các con vật sống trong rừng có ích như thế nào xin mời các con chúng ta xem tiếp phần 2 của bộ phim nhé.

* Cho trẻ xem chiếu bóng về thú làm xiếc

* Môi trường sống bị hủy hoại

- Cho trẻ xem cây bị đổ, con vật bỏ chạy

- Chúng mình thấy bộ phim chiếu bóng thế nào?

- Bộ phim có mấy phần?

- Trong rừng xanh có những con vật gì?

-> Cô chốt lại: Trong rừng xanh có rất nhiều con vật sống cùng nhau như con gấu, con hổ, con voi, con khỉ...những con vật này rất quý hiếm chúng ta cần bảo tồn những con vật sống trong rừng.

- Phần II của bộ phim nói về điều gì?

- Các con cảm nhận như thế nào về phần 2 của bộ phim chiếu bóng?

- Các con vật như thế nào?

- Con khỉ biết làm gì?

- Con voi làm gì?

- Con hổ làm gì?

+ Phần III của bộ phim nói về điều gì?

+ Cuộc sống của các con vật sống ở trong rừng bị đe dọa như vậy thì các con cảm thấy ntn?

+ Các con sẽ làm gì để bảo vệ các con vật sống trong rừng?

+ Điều gì sẽ xảy ra khi con người tiếp tục chặt phá rừng?

+ Để các con vật sống ở trong rừng có cuộc sống bình yên thì mọi người phải làm gì?

+ Bảo vệ bằng cách nào?

+ Còn các con sẽ phải làm gì?

- Để các con vật luôn có cuộc sống bình yên thì con người phải chăm sóc và bảo vệ các con vật không được chặt phá rừng, không vứt rác bừa bãi, bảo vệ môi trường sống cho các con vật

Hoạt động 3: Trò chơi củng cố

- TCI: Thi xem đội nào nhanh

+ Lựa chọn của bé đến với buổi tham quan ngày hôm nay còn có các thử thách dành cho tất cả chúng mình đấy

+ Cho trẻ trả lời câu hỏi đúng sai trên máy tính theo hình thức cô đặt câu hỏi, cả hai đội hội ý rồi lắc chuông để dành quyền trả lời.

- TC2: *Bé chung sức*

- Các con ơi! ở trong khu rừng còn có khu bảo tồn động vật chưa kịp vệ sinh chúng mình sẽ giúp các bác bảo vệ ở đây nhặt rác nhé

- Cho trẻ nhặt rác ở khu bảo tồn

-> Cùng cố - giáo dục: Các con ạ. Phải biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các loài động vật. Phải tuyên truyền tới mọi người cùng bảo vệ động vật quý hiếm nhé.

- Cô cùng trẻ hát bài: Chú khỉ con và đi ra ngoài KTTH

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....

.....

Thứ tư, ngày 11 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: KNCH “Chú voi con”- Tác giả: Phạm Tuyên

TCÂN “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”

Hát nghe: Đồ bạn - Tác giả : Hồng Ngọc

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát. Trẻ biết cách chơi trò chơi
- Trẻ hát đúng giai điệu bài hát, thể hiện sự vui tươi khi hát. Trẻ nhanh nhẹn khi chơi trò chơi
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Nhạc không lời bài hát “Chú voi con, Đồ bạn”.

III. Tiến hành

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Trò chuyện về chủ đề, về những con vật sống trong rừng.
- Hỏi trẻ kể những bài hát về con voi
- Cô giới thiệu bài hát “Chú voi con” của tác giả: Phạm Tuyên

Hoạt động 2: Dạy hát “Chú voi con”

- Cô hát 1 lần cùng nhạc
- Cô giảng giải nội dung bài hát: Bài hát nói về chú voi con ở Bản Đôn ở Bản Đôn rất đẹp và đáng yêu nhưng cũng rất ham chơi.
- Cô hát 2 lần không nhạc.
- Cả lớp hát cùng cô: 2 lần không nhạc và 2 lần có nhạc.
- Thi đua 3 tổ hát, nhóm, cá nhân hát. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ).
- Hát to – nhỏ theo hiệu lệnh tay của cô: Khi tay cô đánh nhịp lên cao thì c/c hát to, khi tay cô đánh nhịp xuống thấp thì c/c hát nhỏ. Cả lớp hát một lần.
- Hỏi trẻ tên bài hát? Tác giả?
- Cô hỏi ý tưởng của trẻ về vận động kết hợp.

- Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo nhịp và cô cho cả lớp vỗ tay cùng cô 1 lần.

Hoạt động 3: TCÂN “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”

- Trên tay cô có gì đây?

- Với mũ chóp này các con sẽ chơi trò chơi gì?

-> Cô khái quát lại và thống nhất tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.

- Cách chơi: Cả lớp ngồi thành vòng tròn, một bạn đội mũ chóp kín, cô sẽ giấu đồ vật ở đằng sau một bạn bất kì, bạn đội mũ sẽ đi xung quanh vòng tròn và chú ý lắng nghe các bạn hát để tìm đồ vật, bạn hát nhỏ không có đồ vật, ngược lại hát to có đồ vật, nếu tìm được sẽ được vỗ tay hoan hô, tìm không đúng phải tìm lại.

- Luật chơi: Ai tìm sai sẽ phải tìm lại

- Tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần

- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, động viên và khuyến khích trẻ.

Hoạt động 4: Nghe hát: Đố bạn

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả

- Cô hát lần 1 có nhạc

- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói con vật trong rừng hươu, chú voi, gấu. Mỗi con vật đều có dáng đi và đặc điểm khác nhau.

- Cô hát lần 2 kết hợp động tác múa minh họa.

- Lần 3 trẻ hưởng ứng cùng cô

* **Kết thúc tiết học:** Cô nhận xét tiết học và đi ra ngoài

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....
.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....
.....
.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....
.....

Thứ năm, ngày 12 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: Đóng kịch “Cáo, thỏ, gà trống”(Tiết 3)
Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích – yêu cầu.

- Trẻ nhớ lời thoại, trình tự và diễn biến hành động của các nhân vật trong truyện. Trẻ có thể đóng vai và thể hiện lời thoại của các nhân vật.
- Rèn kỹ năng nghe và trả lời câu hỏi to, rõ ràng, mạch lạc đủ câu, đủ ý thông qua hệ thống câu hỏi của cô. Rèn kỹ năng đóng vai, diễn đạt lời nói của vai trẻ đóng, phát triển kỹ năng chú ý và ghi nhớ cho trẻ.
- Qua câu chuyện trẻ biết được Thỏ là một người tình cảm và yêu thương bạn bè. Chó và gấu là người nhút nhát, gà trống là người dũng cảm biết giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn.

II. Chuẩn bị:

- Rối dẹt: Cáo, thỏ, gà trống, chó, gấu.
- Nhạc bài hát: Gà trống thổi kèn.
- Mũ các nhân vật: Cáo, Thỏ, Gà trống, Gấu, chó.
- Mô hình, sa bàn câu chuyện: Cáo, thỏ và gà trống.

III. Tiến hành.

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ xem 1 đoạn hoạt cảnh: Thỏ và cáo chào các bạn? Các bạn ơi, các bạn có nhớ thỏ và cáo là nhân vật trong câu chuyện nào không?

- Bây giờ, thỏ và cáo mời các bạn nhẹ nhàng về chỗ, cùng gặp lại các nhân vật trong câu chuyện: Cáo, thỏ và gà trống nhé!

Hoạt động 2: Cô kể chuyện và đàm thoại trích dẫn lời thoại

* Cô kể chuyện cho trẻ nghe (sa bàn rối dẹt):

* Đàm thoại + trích dẫn lời thoại.

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

- Cô dẫn dắt và hỏi trẻ:

+ Gà trống có giọng nói như thế nào?

+ Cô mời cả lớp cùng giúp cô thể hiện lại giọng to vang, oai vệ của Gà trống nào?

+ Giọng của Thỏ thì sao?

- Bạn nào có thể giúp cô thể hiện giọng của Thỏ nào?

- Còn giọng của chó thể hiện ra sao?

- Còn giọng trầm, ồm ồm là của nhân vật nào?

Vậy con hãy thể hiện lại cho cả lớp cùng nghe nào?

- Trong câu chuyện còn có nhân vật nào mà cô con mình chưa nhắc tới nhỉ?

+ Con Cáo là nhân vật như thế nào?

+ Giọng nói của Cáo ra sao?

+ Bạn nào giúp cô thể hiện lại giọng của Cáo nào?

+ Lúc trả lời Gà trống thì như thế nào?

+ Qua câu chuyện con thích nhất nhân vật nào? Vì sao?

-> Giáo dục trẻ: Các con ạ! Bạn Chó và bác Gấu tuy tốt bụng nhưng còn nhút nhát nên chưa đuổi được Cáo. Còn bạn gà Trống chẳng những tốt bụng mà còn dũng cảm nên đã đuổi được Cáo đi và lấy lại nhà cho Thỏ đấy. Qua câu chuyện này các con hãy giúp đỡ bạn bè và phải biết yêu thương nhau, không tranh giành đồ chơi và không đánh bạn. Có như vậy mới là con ngoan nhé.

Hoạt động 3: Cùng cô đóng kịch.

- Trẻ đội mũ con nhân vật mà trẻ thích cùng cô kể lại câu chuyện.

- Bây giờ các con cùng xem các bạn lớp mình hóa thân thành các nhân vật trong câu truyện qua vở kịch “Cáo, thỏ và gà trống” nhé!

- Câu chuyện “Cáo, thỏ và gà trống” thật hay và ý nghĩa phải không nào?

* Trẻ đóng kịch:

- Cô cho trẻ nhận vai diễn.

- Cô tổ chức cho trẻ lên đóng kịch, cô hướng dẫn bao quát và giúp đỡ trẻ trong quá trình đóng.

* Kết thúc tiết học: Nhận xét, động viên trẻ.

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....
.....
.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....
.....
.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....
.....
.....

Thứ sáu, ngày 13 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: In đôi bàn tay tạo hình con vật (ĐT)

Thuộc lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích – yêu cầu.

- Trẻ biết đặt bàn tay lên trang giấy, vẽ các nét theo đường viền bao quanh bàn tay, ngón tay, vẽ thêm các chi tiết tạo thành hình con vật theo ý thích của mình (con cá, con chim, ốc sên...). Trẻ đặt được tên cho bức tranh của mình.
- Dạy trẻ kỹ năng in, đồ theo vật bằng các nét nối liền nhau. Rèn kỹ năng vẽ các nét cong, xiên, thẳng; kỹ năng tô màu, sắp xếp bố cục tranh cho trẻ. Phát triển trí tưởng tượng và óc sáng tạo cho trẻ.
- Giáo dục trẻ ý thức, nề nếp trong hoạt động, biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm của mình và bạn.

II. Chuẩn bị:

- 3 tranh mẫu vẽ các con vật từ bàn tay: Đàn cá, ốc sên, đàn gà.

- Nhạc bài hát: Múa cho mẹ xem, cá vàng bơi; nhạc không lời...
- Mỗi nhóm có sáp màu,
- Giấy A4, bìa cứng, đĩa giấy, chiếu mảnh, báo cũ...

III. Tiến hành.

Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cho trẻ chơi trò chơi “Nhện giăng tơ”
 - Trò chuyện về đôi bàn tay của bé, tác dụng của đôi bàn tay.
- => Giáo dục trẻ: Bàn tay có tác dụng rất lớn đối với đời sống con người chúng ta. Vì vậy các con phải biết giữ gìn bàn tay luôn sạch sẽ, biết rửa tay thường xuyên để phòng bệnh.
- Cô giới thiệu về sự kỳ diệu, bí mật khác của đôi bàn tay và cho trẻ đoán.

Hoạt động 2: Quan sát tranh

- Để biết điều kỳ diệu các bạn đoán có đúng không cô xin mời các con chú ý quan sát các bức tranh của cô.

**** Tranh 1: Vẽ đàn cá***

- Ai có nhận xét gì về bức tranh nào?
- Bạn nào phát hiện ra điều đặc biệt từ con cá?
- Bạn nào biết cách làm con cá giống như thế này nói cho cô và các bạn biết nào?
- Làm thế nào để vẽ được con cá xòe đuôi rộng như thế này?
- Thế con cá cụp đuôi này thì làm thế nào?

=> Cô khái quát: Để vẽ được bức tranh tạo hình con cá cô sẽ đặt bàn tay trái của mình lên vị trí định vẽ, tay phải cầm bút tô viền theo bàn tay những nét cong liên tiếp. Nếu muốn con cá xòe đuôi thì khi đặt tay ta xòe các ngón tay rồi vẽ viền sâu vào các kẽ ngón tay; còn nếu muốn con cá bơi nhanh thì chụm tay lại để vẽ qua các đầu ngón tay. Sau khi vẽ viền xong các con vẽ thêm các chi tiết để tạo thành đầu, miệng, thân, đuôi cá, các hình ảnh xung quanh con cá và tô màu cho đẹp. Các con có thể vẽ cá bơi ngang, bơi lên, bơi xuống...

**** Tranh 2: Vẽ ốc sên***

- Ai có nhận xét gì về bức tranh này?
- Con nhìn thấy con vật gì trong tranh?
- Bạn nào biết cách vẽ con ốc sên này?

=> Cô khái quát, hướng dẫn trẻ thao tác: Để vẽ được con ốc sên này, cô nắm các ngón của bàn tay trái lại, đưa ngón tay cái ra ngoài rồi đặt bàn tay xuống vị trí định vẽ, tay phải cô cầm bút vẽ các nét cong tròn theo hình nắm tay để tạo thành vỏ ốc, vẽ nét liền theo ngón tay cái để tạo thành đầu con ốc. Tiếp tục nhấc tay lên cô vẽ vòng tròn soán cho rõ vỏ ốc.

- Nếu bạn nào muốn nhìn rõ hơn con ốc đang bò thì vẽ thêm nét cong phía sau. Sau đó chúng mình tô màu cho rõ phần vỏ ốc, miệng ốc nhé. Vẽ thêm ốc anh, ốc em...

- Ai đặt tên cho bức tranh này là gì nào?

*** Tranh 3: Vẽ con gà**

- Bức tranh này vẽ gì? Ai kể được bức tranh.

- Làm thế nào để tạo được hình con gà này từ bàn tay?

- Con gà đối diện thì làm thế nào vẽ được?

=> Cô khái quát cách vẽ con gà bên trái bằng cách đặt úp bàn tay trái rồi vẽ theo, con gà bên phải đặt ngửa bàn tay trái để vẽ theo... Sau đó cô vẽ thêm mỏ, mắt, chân và tô màu cho con gà.

- Có bạn nào phát hiện ra điều đặc biệt khác từ bức tranh con gà này không?

Gợi ý: Bức tranh vẽ trên chất liệu gì? Màu gì?

=> Giáo dục trẻ có thể lựa chọn và tận dụng các vật liệu gần gũi xung quanh mình để tạo ra sản phẩm tạo hình đẹp... thân thiện với môi trường

***Trẻ nêu ý tưởng**

+ Con sẽ tạo hình con gì từ bàn tay của mình? Con đặt tay như thế nào?

+ Con sẽ sử dụng nguyên vật liệu gì?

Hoạt động 3: Trẻ thực hiện

- Cho trẻ đọc thơ: “Bàn tay nhỏ” và chọn nguyên vật liệu về chỗ thực hiện.

- Cô mở nhạc nhẹ trong suốt quá trình trẻ thực hiện

- Cô đi từng bàn hướng dẫn thêm cho trẻ cách làm. Cô hướng dẫn cho những trẻ chưa thực hiện được, khuyến khích những trẻ khá sáng tạo thêm trong sản phẩm của mình.

Hoạt động 4: Trưng bày và nhận xét sản phẩm

- Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.

- Cho trẻ vận động “Cá vàng bơi”

- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình và của bạn.
- + Con thích tranh của bạn nào nhất? Vì sao? (cách vẽ, kỹ năng thực hiện, tô màu như thế nào, bố cục ra sao)
- + Cho trẻ lên giới thiệu sản phẩm của mình và đặt tên cho sản phẩm
- Cô nhận xét chung.
- + Cô khen những trẻ có sản phẩm đẹp, sáng tạo, những trẻ có cố gắng, có sản phẩm đẹp hơn những lần tạo hình trước
- + Động viên những trẻ chưa hoàn thành sản phẩm, cần cố gắng hơn trong những lần sau.
- Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm của mình.

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

.....

Hiệu phó chuyên môn

Giáo viên

